

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CÁC MẶT HÀNG THÁNG 6 NĂM 2011 TẠI THỊ TRƯỜNG ẤN ĐỘ

Thương vụ Việt Nam tại Ấn Độ tổng hợp tình hình sản xuất và xuất nhập khẩu các mặt hàng tại thị trường Ấn Độ trong tháng 6 năm 2011.

Cụ thể

1. Mặt hàng lúa mì

Theo tin từ một quan chức chính phủ cho biết, năm 2011 sản lượng lúa mì tại Ấn Độ, nước sản xuất thứ 2 trên thế giới, có thể tăng 6,4% và đạt mức kỷ lục trong năm thứ 4 nhờ thời tiết thuận lợi và giá tăng cao làm gia tăng gieo trồng.

Theo ông PK Basu, Thứ trưởng phụ trách nông nghiệp Ấn Độ cho biết, sản lượng có thể đạt 86 triệu tấn tính đến hết ngày 30/6 so với 80,8 triệu tấn của năm ngoái và tăng 2% so với dự tính của Bộ nông nghiệp trước đây là 84,3 triệu tấn. Ông Basu cũng tự tin cho biết nếu năm tới có mùa mưa thuận lợi trong vụ mùa Kharif thì sản lượng lúa mì của Ấn Độ có thể đạt đến 102 triệu tấn.

Sản lượng ngũ cốc tại Ấn Độ đạt mức cao so với dự kiến phần nào đã làm hạ nhiệt lạm phát giá lương thực tại quốc gia có nền kinh tế lớn thứ 3 tại Châu Á này. Theo số liệu của Bộ Thương mại, chỉ số giá bán buôn các sản phẩm nông nghiệp tính trong tuần kết thúc ngày 28/5 đã tăng đến 9%, mức cao nhất trong 8 tuần qua.

Nông dân vẫn bán lúa mì cho các cửa hàng thu mua của công ty lương thực của Ấn Độ (FCI) và các đại lý nhà nước, nhà nước tiến hành mua lượng lương thực đạt mức kỷ lục 28 triệu tấn vào cuối tháng này khi mùa thu mua chính thức kết thúc.

Đến Thứ hai (27/6/2011), Tổng Công ty lương thực (FCI) đã mua được số lượng kỷ lục 27.400.000 tấn lúa mì và vượt mục tiêu đã đặt ra cho năm nay là 26 triệu tấn. Thống kê thu mua trước đó đạt 25,36 triệu tấn trong năm 2009-10.

“Các chuyến hàng lúa mì hàng ngày tại các mandis đạt được khoảng 1,25 vạn tấn, trong đó hơn 86.000 tấn được mua bởi các đại lý nhà nước”, một quan chức FCI nói với FE (báo Financial Express). Ông nói rằng việc thu mua sẽ tiếp tục cho đến cuối tháng Sáu.

Hiện nay hầu hết các chuyến hàng lúa mì xảy ra ở Uttar Pradesh, Bihar, Rajasthan và Gujarat. Punjab đã đóng góp hơn 10.940.000 tấn trong mùa vụ này đến kho trung ương so với 10.160.000 tấn năm ngoái.

Đóng góp của Haryana được hơn 6.880.000 tấn so với 6.340.000 tấn trong năm tài chính vừa qua. Tại Uttar Pradesh, nhà nước đã mua hơn 3 triệu tấn lúa mì năm nay. Ở Rajasthan, việc mua lúa mì đạt hơn 1,25 triệu tấn so với 4,75 vạn tấn năm ngoái.

Ngay cả Madhya Pradesh đóng góp 4,89 triệu tấn lúa mì so với 3,53 triệu tấn năm ngoái. "Trong tất cả các địa phương chủ lực sản xuất lúa mì, việc thu mua lúa mì đều vượt quá mức của năm ngoái.

Nhà nước thưởng thêm 50 Rs mỗi tạ lúa mì cho nông dân trên giá hỗ trợ tối thiểu 1120 Rs/tạ Anh (1 tạ Anh =50,8 kg)./.

2. Mặt hàng cao su

Theo số liệu của Ban Cao su nhập khẩu cao su tự nhiên của Ấn Độ đã giảm 92%, đạt 843 tấn trong tháng 4 năm 2011 do giá cả toàn cầu cao. Ấn Độ đã nhập khẩu 10.876 tấn cao su tự nhiên trong cùng kỳ năm ngoái.

Tổng Giám đốc Hiệp hội các Nhà sản xuất Lốp ô tô đã cho biết: “ Nhập khẩu cao su tự nhiên đã giảm trong tháng 4/2011 do giá cao su toàn cầu tăng rất cao”. Các đơn hàng nhập khẩu trong tháng 4 đã được đứt trong thời kỳ tháng 2- tháng 3 khi giá đã được cố định ở mức 280-290 Rupee/kg (khoảng 6,3 – 6,6 USD/kg).

Cựu Chủ tịch Hiệp hội các nhà buôn cao su ở Cochin N Radhakrishnan đã giải thích: “ Nhập khẩu trong tháng trước đã không thể đứng vững được vì khoảng cách giwuax giá toàn cầu và giá trong nước là từ 30-50 Rupees/kg và có nhiều nguồn nguyên liệu từ thị trường trong nước”.

Trong tương lai những người trong ngành cho biết nhập khẩu cao su tự nhiên chờ đợi sự cải thiện vì giá toàn cầu đã bắt đầu giảm nhẹ. Nhu cầu lớn từ ngành công nghiệp lốp cũng có thể làm cho việc nhập khẩu cao hơn trong các tháng tới./.

3. Mặt hàng chè.

Với trà sản xuất trong nước suy giảm và chi phí đầu vào tăng cao trong vài năm qua, một vòng tăng giá mới bắt đầu trong ngành trà thương hiệu ở Ấn Độ. Để bù đắp chi phí đầu vào

tăng cao, các công ty trà lớn đang tăng giá 5-7 Rupee/kg (tỷ giá 1USD khoảng 45 Rupees). Trà Duncan tăng 7 Rs/kg cho tất cả các nhãn hiệu của nó, trong khi Đồ uống toàn cầu TaTa (TGBL) cũng đã tăng giá của một số mặt hàng trà chọn lọc trong tháng này. Giống như trà của Duncan, Royal Girnar và Trà Society cũng đã tăng giá. Trà sản xuất ở Ấn Độ đã giảm xuống còn 966.000.000 kg trong năm 2010 từ 979.000 tấn trong năm 2009 và 981.000 tấn trong năm 2008. Sản xuất ở châu Phi cũng giảm 39.000 tấn, do đó tạo ra một áp lực toàn cầu về giá chè.

Về chiến lược sửa đổi giá của công ty, MC Appaiah, COO, Trà Duncan, cho biết: "Chúng tôi đã nâng giá của 7 Rs/ kg vào tháng 6/2011 và theo sau với một đợt tăng giá trong tháng bảy, tùy thuộc vào xu hướng giá chè trong cuộc đấu giá".

Theo Appaiah, thị trường trà đang nóng bỏng và giá các loại trà từ Assam đến Bengal tăng khoảng 15 đến 20 Rs/kg trong vụ mùa mới. Việc tiêu thụ chè tăng 3% mỗi năm nhưng sản xuất không theo kịp với mức tiêu thụ đó, tạo ra một khoảng cách lớn giữa cung - cầu.

Công ty nước giải khát toàn cầu TaTa trong quá trình tăng giá của các mặt hàng chọn lọc của nó từ 5 đến 7 Rs/kg, một người bán lẻ đi đầu ở Mumbai cho biết: "Chúng tôi cho rằng các doanh nghiệp lớn khác sẽ tăng giá trong vài ngày tới. Tháng trước, HUL tăng giá cho các mặt hàng trà chọn lọc của nó." . Trong bối cảnh tăng giá gần đây, Wagh Bakri Chai, một thương hiệu tập trung ở Gujarat, nhưng có mặt trên toàn quốc hiện nay, không có kế hoạch tăng giá các mặt hàng của nó "Chúng ta phải cưỡng lại chi phí đầu vào cao hơn".

Trong khi đó, các thương hiệu khác trong ngành trà đang ở trạng thái chờ và xem trước khi đưa ra quyết định cuối cùng về việc tăng giá. Với giá cả ngày càng tăng trên thị trường, nhiều người tiêu dùng sẽ chuyển sang trà lỏng hoặc trà địa phương, các nhà phân tích dự đoán.

4. Mặt hàng cà phê

Theo số liệu từ Ủy ban Cà phê Ấn Độ, xuất khẩu cà phê của Ấn Độ, nhà sản xuất thứ 3 trên thế giới, tăng 44% trong 8 tháng qua do thu hoạch tốt cùng với nhu cầu cao trên thị trường làm tăng doanh số bán hàng.

Tính từ 1/10/2010 – 31/5/2011, Ấn Độ đã xuất khẩu được 247.372 tấn cà phê, tăng hơn so với cùng kỳ năm trước là 171.704 tấn. Trị giá xuất khẩu đạt 716,8 triệu USD, gần gấp đôi so với 364,3 triệu USD của cùng kỳ năm trước.

Theo ông A.K. Bhandari, nhà sản xuất cà phê trực thuộc Ủy ban Cà phê cho biết, “giá tốt như vậy là do sự thiếu hụt trên thị trường thế giới. Xuất khẩu sẽ tiếp tục tăng do giá cà phê vẫn còn cao.” Trong giai đoạn này, giá cà phê Ấn Độ tăng từ 101.895 Rupee lên đến 132.854 Rupee/tấn.

Các chuyến hàng cà phê được Ấn Độ xuất khẩu từ đầu năm 2011 đã tăng lên đến 181.308 tấn trị giá 559,1 triệu USD so với 127.160 tấn trị giá 268,9 triệu USD của cùng kỳ năm 2010. Ý và Nga nằm trong những nước nhập khẩu hàng đầu cà phê từ Ấn Độ./.

5. Mặt hàng hạt điều

Nguồn cung các loại điều thô từ các quốc gia Tây Phi thấp cùng với việc tiêu thụ cao ở các nước châu Âu vừa qua đã làm cho thị trường hạt điều nhân trở nên sôi động hơn.

Giá điều hiện đã tăng từ 30 – 40% nhưng nguồn tiêu thụ vẫn không giảm do nhu cầu cao từ thị trường châu Á. Các nhà chế biến và thương nhân hiện đang thận trọng đối với các hợp đồng có khối lượng lớn và chỉ nhập vào thực sự khi cần thiết.

Theo ông Pankaj Sampat, thương nhân buôn bán điều cho biết, “Do các mùa lễ hội tại Ấn Độ và các nước Tây Á đến vào quý III trong năm cho nên nhu cầu sẽ tăng trong giai đoạn này”.

Hiện nay, sản lượng điều của Ấn Độ chiếm 1/5 sản lượng trên toàn cầu, dự kiến sẽ giảm trong năm 2010 – 11 do mưa và nhiệt độ thất thường tại các khu vực sản xuất. Theo số liệu từ cơ quan phát triển điều tại Kochi, sản lượng điều trong năm 2009-10 của Ấn Độ đạt 613.000 tấn, năm 2008-9 đạt 695.000 tấn và năm 2007-8 ở mức 660.000 tấn. Ấn Độ đã nhập khẩu hơn một nửa so với nhu cầu điều thô do sản lượng thấp.

Mùa mưa trái mùa tại Việt Nam hiện nay cũng gây ra những mối quan ngại. Sấy khô cũng đang là vấn đề và có thể ảnh hưởng lớn tới năng suất điều nhân. Nếu mưa không ngừng sẽ làm giảm sản lượng. Những điều trên là nguyên nhân dẫn đến nguồn cung thấp từ 2 nhà sản xuất lớn trên thế giới là Ấn Độ và Việt Nam, 2 nước chiếm 50% sản lượng điều toàn cầu.

6. Mặt hàng bông

Quyết định cho phép xuất khẩu bổ sung một triệu kiện bông của chính phủ năm nay không hài lòng các nhà xuất khẩu, họ cho rằng nó “quá ít” và “quá muộn”.

Theo ông Dhiren Seth, Chủ tịch Hiệp hội bông của Ấn Độ, các doanh nghiệp xuất khẩu đã yêu cầu một chính sách thương mại tự do cho thị trường bông. “Chúng tôi đã tìm cách xuất khẩu bông theo giấy phép mở chung (OGL) với số lượng không hạn chế nhưng nhóm các Bộ trưởng đặc trách chỉ cho phép một số lượng xuất khẩu hạn chế .

Chủ tịch Hiệp hội các nhà máy ở phía nam Ấn Độ ông J Thulasidharan nói rằng quyết định mức xuất khẩu của Chính phủ về nâng mức trần sẽ dẫn đến tình trạng thiếu bông ở thị trường trong nước, sẽ tăng giá lên cao dẫn đến tràn ngập hàng hóa và lỗ khác thường, điều này đã đến như là một cú sốc với khu vực công nghiệp dệt yếu kém, khi bị buộc phải cắt giảm sản lượng 35% để điều chỉnh sự mất cân đối cung cầu gây ra do các chính sách yếu kém của Chính phủ đưa ra, đặc biệt việc công bố vội vàng về xuất khẩu bông và sự đình chỉ xuất khẩu sợi giữa tháng Giêng và tháng Ba dẫn đến sự tồn đọng lớn tại các kho sợi.

Hôm thứ Tư (22/6), một nhóm các bộ trưởng dưới sự chủ trì của Bộ trưởng Tài chính Pranab Mukherjee đã quyết định tăng mức trần xuất khẩu bông lên 6,5 triệu kiện từ 5,5 triệu kiện trong mùa 2010-11.

Ngoại trừ nông dân, các thành phần khác trong ngành dệt may đều hy vọng nhiều hơn từ Chính phủ, khi mà kinh doanh đã qua giai đoạn bất ổn.

Ngành kéo sợi và may mặc đang buồn phiền trước thái độ thiếu quyết đoán của Chính phủ khi không có sự phản hồi cho những nhu cầu của họ.

Những đòi hỏi về miễn giảm thuế, 10% thuế hàng hóa đối với nhà sản xuất hàng may mặc, 2% tiền trợ cấp lãi suất và chuyển dịch cơ cấu thanh toán nợ vẫn chưa được giải quyết.

Theo Shishir Jaipuria, Chủ tịch của Citi (Khối liên minh công nghiệp dệt may Ấn Độ), Ủy ban miễn thuế (do Saumi Chaudhuri, thành viên Hội đồng tư vấn kinh tế cho Thủ tướng) dự kiến công bố báo cáo tháng này và các doanh nghiệp mong đợi chính phủ sẽ đưa ra các phương án tích cực.

Các cơ sở xuất khẩu bông trên khắp Ấn Độ cho rằng do lượng mưa dồi dào và sự gia tăng diện tích đất canh tác, cây trồng sẽ được mùa hơn trong năm nay. Hạn ngạch xuất khẩu cho phép vào tháng 10 năm 2010 là 5,5 triệu kiện đã hết sau ba tháng và các nhà xuất khẩu đã yêu cầu xem xét lại hạn ngạch từ tháng Giêng.

Do lượng thu mua của các nhà máy sợi thấp, các nhà buôn bị ứ đọng một lượng bông dự trữ lớn rất khó bảo quản khi vụ cây trồng mới đến vào tháng 10 năm nay.

Lượng bông dự trữ ước tính lên đến 4.5 triệu kiện bông của các nhà buôn và 1.5 triệu kiện bông của nông dân ở các tỉnh Maharashtra, Gujarat, Mahya Pradesh.

Các nhà máy sợi Ấn Độ trì hoãn sản xuất vào đầu năm nay do nhu cầu bông trên thị trường quốc tế thấp. Các nguồn tin từ Tổng Công ty Bông Ấn Độ cho biết nguồn cung cấp bông trong nước rất dồi dào nhưng nhu cầu bông sụt mạnh do nhiều lý do khác nhau.

Một nhà buôn cho biết: “ Các doanh nghiệp không mấy hài lòng nhưng nông dân tỏ ra rất lạc quan vào quyết định của Chính phủ. Người trồng bông ở Gujarat và Punjab cho biết họ kiếm được nhiều lãi nếu đạt thu nhập 4000 đến 4500 rupees/một tạ bông thô (.một tạ Anh = 50,8 kg). Giá bông hiện tại là 49.000 rupees/170 kg và được cho là sinh lợi”.

Do vậy việc tăng hạn ngạch xuất không thích hợp với các nhà trồng bông và các nhà buôn. Nhóm các bộ trưởng đặc trách không thể làm vừa lòng ngành bông, sợi nhưng nông dân rất phấn khởi vì quyết định này giúp họ tăng thêm thu nhập.

7. Mặt hàng khô dầu

Theo một báo cáo đã được công bố của Hiệp hội Các nhà Chiết suất tinh dầu Ấn Độ (SEA), xuất khẩu khô dầu của Ấn Độ trong tháng 5 năm 2011 đã tăng 84,48% đạt 320.266 tấn. Trong tháng 5 năm 2010, Ấn Độ đã xuất khẩu 173.604 tấn khô dầu. Xuất khẩu khô dầu trong tháng 4- tháng 5 năm 2011 đã tăng hơn gấp đôi đạt 821.763 tấn so với 377.950 tấn so với cùng kỳ năm ngoái.

Trong năm tinh dầu 2010-2011(từ tháng 11/2010 đến tháng 5/2011) xuất khẩu khô dầu của Ấn Độ tăng liên tục do sự tăng mạnh về sản xuất hạt có dầu đạt 30,25 triệu tấn trong năm hiện tại (2010-11) so với 24,88 triệu tấn trong năm trước (2009-2010).

Xuất khẩu từ bang Kandla đạt 404.831 tấn (49%), tiếp theo là Mumbai đạt 171.000 tấn (21%), Mundra đạt 167.441 (20%), Bedi đạt 52.155 tấn (6%), Vizag đạt 17.100 tấn (2%) và Kolkata đạt 7.020 tấn (1%).

Khô dầu Nhật Bản nhập khẩu từ Ấn Độ trong tháng 4- tháng 5 năm 2011 đã tăng hơn 3 lần đạt 205.726 tấn so với 48.887 tấn của cùng kỳ năm ngoái bao gồm 200.323 tấn khô đậu tương và 5.403 tấn khô dầu cải. Việt Nam đã nhập khẩu 110.072 tấn so với 41.853 tấn

năm ngoài bao gồm 95.076 tấn khô dầu đậu tương, 7.976 tấn khô dầu hạt cải và 7.020 tấn chiết ly từ gạo.

Trung Quốc đã nhập khẩu 138.483 tấn khô dầu lạc và 1.391 tấn khô dầu đậu tương. Hàn Quốc đã nhập khẩu 110.776 tấn so với 88.012 tấn năm ngoài. Châu Âu đã nhập khẩu khoảng 43.774 tấn so với 579 tấn của năm ngoài.

8. Các mặt hàng lương thực

Giá bán lẻ các mặt hàng nông nghiệp như gạo, lúa mì, khoai tây, hành tây và cà chua vẫn ổn định ở các thành phố lớn trong vài tháng qua, chủ yếu là do số lượng đủ cung cấp tại các kho dự trữ lương thực quốc gia. Thông thường, trong những tháng hè giá cả lương thực tăng vì hạn chế nguồn cung.

Theo những số liệu phân tích của FE (tờ báo Financial Express của Ấn Độ), giá cả ổn định cũng do một mùa thu hoạch bội thu tính từ tháng 4 đến tháng 6/2011.

Đối với các loại gạo tiêu chuẩn, giá bán lẻ vẫn duy trì ổn định tại các thành phố lớn như Delhi, Mumbai, Kolkata, Hyderabad và Bangalore.

Cùng với mùa monsoon (mùa mưa) thuận lợi trong năm nay, Bộ trưởng Nông nghiệp, ông Basu hy vọng sản lượng lương thực của Ấn Độ sẽ vượt qua con số 100 triệu tấn. Theo số liệu từ Tổng công ty lương thực Ấn Độ (FCI), hiện trong kho đang dự trữ được 27 triệu tấn gạo.

Vừa qua, Tổng Công ty lương thực (FCI) cũng đã thu mua được 28 triệu tấn lúa mì do sản lượng bội thu (vượt 82 triệu tấn) đã tác động tốt đến giá bán lẻ lúa mì tại các thành phố lớn. Điều này cũng giúp FCI đạt được con số thu mua lúa mì là 37,8 triệu tấn tại thời điểm đầu tháng 6. Hiện giá lúa mì tại Delhi và Chennai đang ở mức ổn định 15 Rs/kg và 22 Rs/kg tương ứng (tỷ giá 1 USD khoảng 44 Rupees).

Giá hành hiện đang ở mức ổn định từ 9 – 12 Rs/kg (tháng 12/2010 ở mức 70 Rs/kg). Giá cà chua giảm ở mức thấp kỷ lục do bội thu, giá khoai tây cũng giảm đáng kể do nguồn cung dồi dào từ các kho hàng./.

9. Mặt hàng thép

Ngành công nghiệp thép không gỉ của Ấn Độ có thể có 1,3 triệu tấn sản lượng dư thừa vào cuối năm sau trên cơ sở tăng thêm công suất các nhà sản xuất trong nước.

Theo ý kiến của ông N C Mathur, Chủ tịch, Hiệp hội Phát triển thép không gỉ Ấn Độ (ISSDA), tổng sản lượng thép không gỉ ước tính sẽ vượt mức 4 triệu tấn vào cuối năm 2012 so với mức tiêu thụ dự kiến 2.6-2.7 triệu tấn. Tuy nhiên, mức tiêu thụ được dự tính sẽ tiếp tục giảm hơn nữa do sự trì trệ phát triển của cơ sở hạ tầng. Ông Mathur phát biểu: “ Sản lượng dư thừa có thể tiếp tục nới rộng nếu như nhu cầu thép không gỉ phục.”

Lượng thép không gỉ tiêu thụ bình quân đầu người ở Ấn Độ hiện nay là 1.2 kg. Mục tiêu của ngành công nghiệp thép không gỉ là tăng mức tiêu thụ này lên gấp đôi trong vòng 2, 3 năm tới.

Trong khi công ty thép không gỉ Jindall đang tăng công suất lên gấp đôi là 1.5 triệu tấn tại Hisar thì nhà máy 800.000 tấn của công ty tại Orissa sẽ bắt đầu được đưa vào sản xuất vào tháng 8. Một số nhà sản xuất lớn như là Công ty thép Salem, kiểm soát bởi Tổng Công ty thép Ấn Độ, Công ty thép Panchmahal, Công ty thép Viraj và Công ty trách nhiệm hữu hạn Mulkand đã vạch kế hoạch mở rộng sản xuất qui mô lớn để tăng sản lượng dự trữ 0.5 triệu tấn vào cuối năm 2012.

Sự phát triển xoay quanh nhập khẩu đồ dùng nhà bếp Trung Quốc, dù vẫn ở số lượng nhỏ, cũng khiến nền công nghiệp Ấn độ lo ngại do các sản phẩm Trung Quốc rẻ hơn 20-25% so với sản phẩm đồng hạng của Ấn Độ.

Các chuyên gia công nghiệp cho rằng Trung Quốc có cánh cửa tiếp cận tốt hơn với nguồn nickel gang. Trung Quốc nhập khẩu quặng từ Indonesia và Phillipines and chế chúng để sản xuất khoảng 500.000 tấn nickel gang một năm, cùng với lượng sản xuất trong nước 300.000 tấn, để tạo ra 15 triệu tấn thép không gỉ các loại. /.

Do không tiếp cận được với kỹ thuật chế tạo nikel gang cho sản xuất, quá trình đã chiếm cho Trung Quốc sản phẩm rẻ hơn 20-25%.

Các nhà sản xuất đồ nhà bếp Ấn độ lo sợ rằng sự gia tăng hàng nhập khẩu Trung Quốc sẽ ảnh hưởng đến sự tăng trưởng của ngành công nghiệp thép không gỉ Ấn Độ. Ngành đồ dùng nhà bếp sử dụng gần 65% lượng thép sản xuất trong nước. Mathur cho rằng: “ Mối lo ngại lớn nhất của các nhà sản xuất đồ nhà bếp Ấn Độ hiện nay là sản lượng vượt mức của Trung quốc 2.5 triệu tấn sẽ đổ vào thị trường Ấn Độ.”

Do sự bất ổn giá cả của nickel, 10.000 nhà sản xuất thép Ấn Độ đang tính hướng tới các sản phẩm bếp từ để tránh sự phụ thuộc vào nguyên liệu nhập khẩu. Các dụng cụ bếp sử

dụng từ tính không dùng đến nickel. Do vậy, các nhà sản xuất đồ bếp có thể định giá sản phẩm cuối cùng mà không phụ thuộc vào sự bất ổn giá cả của thép. Sau khi chạm mốc \$54000/tấn trên Thị trường giao dịch kim loại London (London Metal Exchange) vào năm 2007, giá nikel sụt mạnh xuống \$13.000/tấn vào đầu năm ngoái và hồi phục trở lại ở mức hiện nay \$23.300/tấn.

10. Mặt hàng thủ công mỹ nghệ

Xuất khẩu hàng thủ công mỹ nghệ của Ấn Độ đã tăng khoảng 14% trong tháng 4/2011, chủ yếu do nhu cầu tăng từ thị trường Mỹ và EU.

Theo Hội đồng Xúc tiến Xuất khẩu (EPCH) trong tháng 4 năm 2010, xuất khẩu hàng thủ công mỹ nghệ đạt 179,9 triệu USD. Hội đồng mong chờ sự tăng trưởng về xuất khẩu hàng thủ công mỹ nghệ sẽ tiếp tục trong năm tài chính này. Điều đã được mong đợi là xuất khẩu chạm mốc 2,7 tỷ USD trong năm tài chính 2011-2012 do sự tăng nhu cầu từ thị trường Mỹ và Châu Âu cũng như các thị trường mới nổi như Trung Đông, Mỹ La Tinh và Châu Phi. Thị trường Mỹ và Châu Âu chiếm khoảng 60% các chuyển giao hàng thủ công mỹ nghệ của Ấn Độ. Từ tháng 4 đến tháng 3 năm 2010-2011, các chuyển giao hàng thủ công mỹ nghệ tăng khoảng 26% đạt 2,3 tỷ USD so với năm tài chính trước. Sự tăng trưởng đồng bộ với tổng xuất khẩu hàng hóa của cả nước đã ghi nhận mức tăng trưởng cao nhất 37,5% đạt 245,9 triệu USD trong năm tài chính 2010-2011.

11. Tình hình xuất khẩu các mặt hàng của Việt Nam sang thị trường Ấn Độ trong 5 tháng đầu năm 2011.

Theo số liệu thống kê của Tổng Cục Hải quan Việt Nam công bố tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Ấn Độ trong 5 tháng đầu năm 2011 đạt: 483.763.468 USD tăng 53,2% so với cùng kỳ năm ngoái. Các mặt hàng có kim ngạch cao: sắt thép các loại: 97.721 tấn, trị giá 74.960.585 USD; máy móc thiết bị phụ tùng trị giá 38.964.911 USD; máy vi tính và sản phẩm điện tử trị giá: 27.330.089; cà phê: 11.144 tấn, trị giá: 19.976.082 USD, hạt tiêu: 3.098 tấn, trị giá: 15.151.969 USD, cao su: 2.157 tấn, trị giá: 10.469.248 USD./.